TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV

Số: /BC-TCS-HĐQT

DỰ THẢO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị Công ty và giám sát ban điều hành năm 2025 Phương hướng nhiệm vụ của HĐQT năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Than Cao Sơn – TKV.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/7/2025;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2021;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-TCS-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/4/2025.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị công ty và giám sát ban điều hành năm 2025; Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 như sau:

Công ty Cổ phần than Cao Sơn bước vào năm 2025, với rất nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất: Công ty chưa thể thể mở rộng ranh giới khai thác sang khu D (khu vực chồng lấn với mỏ Đông Đá Mài - TCT Đông Bắc, có diện tích là 133,46 ha) nên diện tích khai trường rất chật hẹp; Vướng mắc các thủ tục pháp lý về đất đai dẫn tới phải thay đổi trình tự khai thác, đổ thải, than nguyên khai sản xuất giảm so với kế hoạch TKV giao đầu năm; Khai trường sản xuất đã và đang xảy ra hiện tượng tụt lún, dịch chuyển bờ mỏ tại khu vực phía Đông Bắc và đặc biệt là khu Tây Nam, làm cho đất đá từ ngoài dịch chuyển vào khai trường, gây ảnh hưởng đến các tầng khai thác, bồi lấp moong khai thác và các tầng phía dưới, đường vận tải, hệ thống thoát nước... phải xử lý để đảm bảo công tác an toàn, hoàn thành sản lượng theo kế hoạch. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, Công ty luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi từ các Ban chuyên môn và Lãnh đạo TKV; sự hỗ trợ kịp thời của các cấp chính quyền địa phương trong việc tháo gỡ khó khăn, thực hiện các thủ tục pháp lý. Ngoài ra với sự lãnh chỉ đạo quyết liệt, sát với điều kiện thực tế của Đảng Uỷ, HĐQT, Ban Giám đốc và sự đoàn kết, đồng lòng, thực hiện nghiêm kỷ luật

điều hành của toàn thể CBCNV, Công ty đã nỗ lực vượt khó, kết thúc năm 2025 các chỉ tiêu chủ yếu sản xuất kinh doanh thực hiện đảm bảo hoàn thành theo kế hoạch điều chỉnh TKV giao, thực hiện đảm bảo công tác AT-VSLĐ; công tác ANTT, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ trong khai thác, chế biến, tiêu thụ than được giữ vững; việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Cơ cấu tổ chức của HĐQT.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 05 thành viên:

Trong đó có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý Công ty, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý Cơ quan TKV và 01 thành viên độc lập HĐQT. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đã chỉ đạo bộ máy điều hành thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT để quản lý Công ty chặt chẽ, đúng pháp luật, minh bạch đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định, các cuộc họp đều mời và có sự tham gia chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty, các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền đều được HĐQT xem xét quyết định.

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp 36 phiên họp bằng hình thức họp trực tiếp và họp bằng văn bản, 03 phiên họp Tập thể lãnh đạo Công ty để thông qua ban hành nghị quyết; 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường. Hội đồng quản trị ban hành 239 văn bản trong đó 53 nghị quyết (38 nghị quyết chung, 13 nghị quyết chuyên đề riêng, 02 nghị quyết của ĐHĐCĐ), 41 biên bản và phiếu xin ý kiến (9 biên bản cuộc họp trực tiếp; 27 Phiếu xin ý kiến bằng văn bản; 03 biên bản họp Tập thể lãnh đạo Công ty; 02 biên bản của ĐHĐCĐ), 48 quyết định và 97 văn bản khác. Hội đồng quản trị đã sửa đổi, bổ sung và ban hành 05 quy chế quản lý nội bộ Công ty.

2.1. Công tác tổ chức.

Năm 2025, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý từ Công ty đến các đơn vị sản xuất theo mô hình mẫu của doanh nghiệp sản suất Than (trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - TKV). Ngày 01/01/2025, Công ty thực hiện sát nhập phòng Cơ điện và phòng Vận tải thành phòng Cơ điện - Vận tải; hiện nay Công ty có 13 phòng và 16 công trường, phân xưởng, thực hiện theo đúng Hướng dẫn số 1437/TKV-TCNS ngày 07/4/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc hướng dẫn cơ cấu tổ chức và định biên lao động quản lý giai đoạn 2021-2025.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, bố trí và luân chuyển cán bộ

được thực hiện đúng quy định và phù hợp với năng lực, yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong năm, Công ty đã hoàn thiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Công ty và cấp phòng ban, công trường, phân xưởng, đồng thời thực hiện điều động, luân chuyển và bố trí cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức sản xuất và nâng cao hiệu quả quản lý.

2.2. Công tác đầu tư.

Triển khai các Dự án, hạng mục đầu tư theo Kế hoạch đã được TKV và HĐQT phê duyệt. Tiếp tục thực hiện các dự án đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp từ năm 2024 sang. Khởi công xây dựng mới các dự án đã có trong kế hoạch năm.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 đạt 186.450 triệu đồng, bằng 96,2% kế hoạch giao đầu năm (193.719 triệu đồng) và 93,1% kế hoạch điều chỉnh (200.254 triệu đồng).

Trong quá trình thực hiện, các dự án đều tuân thủ đầy đủ quy định của Nhà nước, của TKV và theo quy định của Công ty; cơ bản đảm bảo tiến độ, khối lượng và chất lượng, nhiều hạng mục được đưa vào vận hành kịp thời, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và hiệu quả hoạt động của Công ty. Một số dự án trọng điểm được triển khai trong năm như: Dự án cải tạo, mở rộng nâng công suất Mỏ than Cao Sơn; Dự án xây dựng phân xưởng sửa chữa, bảo dưỡng ô tô; Dự án đầu tư thiết bị phụ trợ phục vụ sản xuất; Dự án xây dựng công trình dốc nước sườn bãi thải Bàng Nâu. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai một số dự án chuyển tiếp sang năm 2026 như: Dự án đầu tư trạm xử lý nước thải mỏ than Cao Sơn; Dự án đầu tư xây dựng nhà điều hành sản xuất khai trường; Dự án ĐTXD công trình hệ thống thoát nước và tường chắn bụi kho than cụm sàng 2; Dự án Trạm cân ô tô Barie điện tử ≥150 tấn cân ô tô chở than nguyên khai từ vỉa.

2.3. Phối hợp với các tổ chức chính trị trong Công ty.

HĐQT phối hợp với Đảng uỷ Công ty lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty bằng việc triển khai Quy chế phối hợp lãnh đạo giữa Đảng ủy với Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty". HĐQT đã chỉ đạo Giám đốc Công ty tạo các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định của pháp luật, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức.

3. Công tác bảo toàn và phát triển vốn.

Mặc dù năm 2025, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức sản xuất, xong với sự nỗ lực cố gắng của toàn bộ hệ thống chính trị từ Đảng ủy, HĐQT, Ban Giám đốc và các tổ chức quần chúng trong Công ty, công ty sản xuất kinh doanh có lãi, lợi nhuận trước thuế: 104,462 tỷ đồng/ 65,803tỷ đồng, bằng 158,7% NQ ĐHĐCĐ đề ra.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 1,43 lần/ Kế hoạch 1,53 lần.
- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 1,13 lần/ Kế hoạch 1,04 lần.
- Số dư vay ngắn hạn: 0 tr.đồng/ 100.000 tr.đồng Kế hoạch TKV giao.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

1. Cơ cấu tổ chức

Ban giám đốc điều hành của Công ty gồm có 06 thành viên: 01 Giám đốc,

04 Phó giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Công ty hiện có 13 phòng chuyên môn và 16 Công trường, phân xưởng.

2. Công tác quản lý và tổ chức sản xuất kinh doanh

2.1. Đánh giá chung.

Bộ máy quản lý điều hành của công ty đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, thực hiện tuyệt đối sự lãnh đạo của HĐQT; đồng thời đã chỉ đạo, tổ chức điều hành sản xuất, phối hợp, quan hệ tốt với các đơn vị bạn để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Giám đốc và Bộ máy quản lý đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời, điều hành những vấn đề phát sinh trong quản lý, đã đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2025 theo kế hoạch điều chỉnh TKV giao.

2.2. Kết quả cụ thể.

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm		Thực hiện	So sánh	
			Theo NQ số 01	Kế hoạch điều chỉnh		SS/NQ (%)	SS/KH ĐC (%)
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	**Bốc xúc đất đá (Đất CBSX)**	**1000m3**	**60.000**	**49.800**	**49.849**	**83,1**	**100,1**
2	**Than SX tổng số**	**1000tấn**	**4.660**	**4.280**	**4.287**	**92,0**	**100,2**
-	Than nguyên khai	"	4.000	3.320	3.323	83,1	100,1
-	Than sạch từ ĐĐLT	"	660	960	965	146,1	100,5
3	**Than tiêu thụ**	**1000tấn**	**4.660**	**4.270**	**4.232**	**90,8**	**99,1**
4	**Doanh thu than**	**Tỷ đồng**	**9.581**	**8.546**	**8.285**	**86,5**	**96,9**
5	**Tiền lương**	**Tr.đ/n/th**	**13,184**	**16,615**	**16,780**	**127,3**	**101,0**
6	**Lợi nhuận**	**Tỷ đồng**	**65,803**	**40,0**	**104,462**	**158,7**	**261,1**
7	**Đầu tư xây dựng**	**Tỷ đồng**	**193,719**	**200,254**	**186,450**	**96,2**	**93,1**

III. Đánh giá các mặt quản lý.

Ngay từ đầu năm, Công ty đã xây dựng phương án điều hành, giao kế hoạch sản lượng, chi phí cho các đơn vị để tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch TKV giao. Cụ thể tập trung vào các nội dung chính như sau:

1. Công tác quản lý kỹ thuật công nghệ, điều hành sản xuất.

Trong năm 2025, Công ty đã xây dựng và triển khai các phương án, kế hoạch khai thác năm làm cơ sở tổ chức thi công và điều hành sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế của khai trường; đồng thời theo dõi, cập nhật thường xuyên các chỉ tiêu kỹ thuật - công nghệ để kịp thời điều chỉnh, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Phối hợp với Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV xây dựng phương án khai thác khu vực giáp ranh và hoàn thiện hồ sơ báo cáo cơ quan quản lý nhà nước đề nghị mở rộng Giấy phép khai thác số 280 sang khu C. Song song đó, Công ty tập trung triển khai phương án khai thác trước mùa mưa năm 2025, ưu tiên xuống sâu vỉa 11 moong Trung tâm Cao Sơn trong 6 tháng đầu năm nhằm đảm bảo tiến độ sản lượng,

đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng mở rộng khai trường khi thủ tục pháp lý được hoàn tất.

Bên cạnh đó, Công ty đã phối hợp với Công ty Than Dương Huy - TKV triển khai phương án đổ thải san lấp vùng trũng, vừa đảm bảo an toàn sản xuất cho đơn vị bạn, vừa đáp ứng nhu cầu đổ thải phục vụ khai thác của Công ty.

Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của Tập đoàn. Các công trình phòng chống mưa bão, hệ thống thoát nước trong và ngoài khai trường được kiểm tra, gia cố và duy tu thường xuyên; các khu vực trọng điểm được rà soát kịp thời trước và sau mỗi đợt mưa bão. Nhờ đó, hoạt động sản xuất của Công ty trong năm 2025 luôn được duy trì ổn định, đảm bảo an toàn và không bị gián đoạn do thời tiết bất lợi.

2. Công tác chế biến, tiêu thụ than.

Chủ động phối hợp với các đơn vị tiêu thụ của TKV nhằm đảm bảo hoạt động tiêu thụ ổn định, giảm tồn kho và hạn chế phát sinh than tồn dài ngày. Than tiêu thụ thực hiện chưa đảm bảo kế hoạch năm 2025 (đạt 99,1% KH điều chỉnh) nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu than tiêu thụ cho điện giảm, tồn kho tại các đơn vị cuối nguồn của TKV tăng cao phải giảm nhận than của Công ty theo kế hoạch giao.

3. Công tác An toàn - VSLĐ.

Công ty đã ban hành, triển khai nhiều văn bản quản lý an toàn, bao gồm các nghị quyết, quy chế, quy định, quyết định thành lập, kế hoạch, phương án, chỉ thị,… làm cơ sở để các đơn vị tổ chức thực hiện. Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp để kiểm soát ngăn chặn, giảm thiểu, thủ tiêu các nguy cơ mất an toàn trong sản xuất.

Trong năm Công ty đã thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật trong công tác AT-VSLĐ. Công ty không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng hay sự cố thiết bị lớn, so với năm 2024 tổng số vụ tai nạn và sự cố giảm 01 vụ.

4. Công tác quản lý.

4.1. Công tác quản lý thiết bị.

Công ty đã tăng cường công tác quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống thiết bị phục vụ sản xuất. Các thiết bị vận tải ô tô, thiết bị khai thác và hệ thống thiết bị phụ trợ cơ bản hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất. Công tác huy động thiết bị được thực hiện ở mức tương đối cao, đảm bảo đủ số lượng thiết bị phục vụ kế hoạch sản xuất theo từng tháng. Đồng thời, Công ty tiếp tục duy trì việc tổ chức giao ca tại khai trường đối với các thiết bị có tình trạng kỹ thuật tốt, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng và năng suất thiết bị.

Bên cạnh đó, Công ty chủ động xây dựng các đơn hàng vật tư dài hạn nhằm đảm bảo nguồn cung, hạn chế tối đa thời gian thiết bị phải dừng hoạt động chờ vật tư sửa chữa. Thực hiện niêm cất, thanh lý các thiết bị có số giờ hoạt động lớn, tình trạng kỹ thuật kém, chi phí sửa chữa cao và hiệu quả khai thác thấp nhằm tiết giảm chi phí sản xuất. Công tác rà soát, điều chỉnh các định mức giao khoán vật tư được thực hiện thường xuyên để phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế của đơn vị.

Nhìn chung, năng suất máy móc thiết bị cơ bản đảm bảo theo định mức của Công ty, trong đó một số chủng loại thiết bị đạt và vượt định mức, góp phần tích cực vào việc

hoàn thành kế hoạch sản lượng của Công ty.

4.2. Công tác chuyển đổi số.

Năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai các nội dung chuyển đổi số theo định hướng của TKV nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành sản xuất, từng bước hình thành môi trường quản trị số trong doanh nghiệp.

Công ty đã phối hợp với Viettel Solutions hoàn thiện việc đánh giá hiện trạng và xây dựng Đề án chuyển đổi số của Công ty theo đúng tiến độ, hệ thống hóa toàn bộ hiện trạng công nghệ thông tin và đề xuất các sáng kiến chuyển đổi số đối với khối phòng ban, công trường và phân xưởng. Trên cơ sở đó, Công ty đã trình Hội đồng thành viên xem xét thông qua Đề án và xây dựng kế hoạch triển khai chuyển đổi số giai đoạn tiếp theo.

Công ty đã triển khai và đưa vào vận hành hệ thống quản lý, điều phối và sử dụng máy móc thiết bị tại các đơn vị khai trường và phân xưởng từ tháng 9/2025. Hệ thống góp phần tự động hóa quy trình giao ca, nhật lệnh sản xuất và cung cấp dữ liệu giám sát thời gian thực về tình trạng hoạt động, lịch sử điều chuyển, sản lượng xúc (M^3), khoan (Mks) và trạng thái hỏng hóc của thiết bị. Qua đó giúp nâng cao hiệu quả điều hành, tối ưu hóa sử dụng thiết bị và tăng tính minh bạch của dữ liệu sản xuất.

Bám sát định hướng chuyển đổi số của Tập đoàn, Công ty đã phối hợp triển khai thử nghiệm hạ tầng mạng 5G tại một số khu vực khai trường mỏ Cao Sơn. Hệ thống bước đầu đáp ứng yêu cầu truyền dẫn dữ liệu, kết nối các thiết bị giám sát và camera an ninh về trung tâm điều hành. Tuy nhiên, do đặc thù địa hình khai trường và hoạt động nổ mìn thường xuyên, chất lượng phủ sóng tại một số vị trí vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện trong thời gian tới.

Công ty đã kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và người lao động thông qua phong trào "Bình dân học vụ số". Qua đó từng bước hình thành văn hóa số trong doanh nghiệp, tạo nền tảng để triển khai hiệu quả các chương trình chuyển đổi số trong thời gian tới.

4.3. Công tác vật tư.

Công ty đã rà soát, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định về quản lý vật tư, bảo đảm phù hợp với thực tế sản xuất và các quy định của TKV.

Công tác mua sắm vật tư thực hiện theo các quy định hiện hành. Quá trình thực hiện luôn công khai, qua đó đã lựa chọn được những đơn vị có năng lực cung ứng đảm bảo số lượng chất lượng và tiến độ, đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty trong năm.

Quản lý sử dụng định mức tiêu hao vật tư: Định kỳ theo tháng, quý, năm, căn cứ vào mức tiêu hao vật tư trong kỳ và các chỉ tiêu sản lượng, lập báo cáo thực hiện định mức sử dụng vật tư của từng chủng loại thiết bị nhằm quản lý định mức vật tư theo quy định của Công ty và TKV, là cơ sở để dự kiến chi phí và đánh giá hiệu quả sử dụng vật tư cho sản xuất.

Thực hiện mua sắm vật tư trong ngành: Thực hiện theo đúng quy định TKV; thường xuyên trao đổi với các đơn vị sản xuất trong TKV để xem xét giá, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Công ty thực hiện đảm bảo tỷ lệ tồn kho vật tư theo quy định của TKV.

4.4. Công tác Đầu tư xây dựng.

Triển khai các Dự án, hạng mục đầu tư theo Kế hoạch đã được TKV và HĐQT phê duyệt. Tiếp tục thực hiện các dự án đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp từ năm 2024 sang. Khởi công xây dựng mới các dự án đã có trong kế hoạch năm.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 đạt 186.450 triệu đồng, bằng 96,2% kế hoạch giao đầu năm (193.719 triệu đồng) và 93,1% kế hoạch điều chỉnh (200.254 triệu đồng).

Trong quá trình thực hiện, các dự án đều tuân thủ đầy đủ quy định của Nhà nước, của TKV và theo quy định của Công ty; cơ bản đảm bảo tiến độ, khối lượng và chất lượng, nhiều hạng mục được đưa vào vận hành kịp thời, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Một số dự án trọng điểm được triển khai trong năm như: Dự án cải tạo, mở rộng nâng công suất Mỏ than Cao Sơn; Dự án xây dựng phân xưởng sửa chữa, bảo dưỡng ô tô; Dự án đầu tư thiết bị phụ trợ phục vụ sản xuất; Dự án xây dựng công trình dốc nước sườn bãi thải Bàng Nâu. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai một số dự án chuyển tiếp sang năm 2026 như: Dự án đầu tư trạm xử lý nước thải mỏ than Cao Sơn; Dự án đầu tư xây dựng nhà điều hành sản xuất khai trường; Dự án ĐTXD công trình hệ thống thoát nước và tường chắn bụi kho than cụm sàng 2; Dự án Trạm cân ô tô Barie điện tử ≥150 tấn cân ô tô chở than nguyên khai từ vỉa.

4.5. Công tác Môi trường thường xuyên.

Năm 2025, Công ty đã hoàn thành các hạng mục thuộc kế hoạch bảo vệ môi trường được được TKV thông qua với tổng giá trị thực hiện 63.266 triệu đồng, trong đó chi phí bảo vệ môi trường thường xuyên 22.246 triệu đồng, xử lý nước thải mỏ 18.814 triệu đồng và thực hiện các công trình môi trường 22.206 triệu đồng.

Công ty duy trì thường xuyên công tác giám sát thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải nguy hại và nước thải theo đúng quy định của Nhà nước; phối hợp với Công ty Môi trường - TKV xử lý nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất, đảm bảo không để xảy ra sự cố môi trường.

4.6. Công tác Kế hoạch và quản trị chi phí.

Căn cứ kế hoạch PHKD TKV giao, Công ty đã xây dựng kế hoạch điều hành và tổ chức giao khoán sản lượng, chi phí cho các công trường, phân xưởng và phòng quản lý để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả sản xuất. Công tác kế hoạch và quản trị chi phí tiếp tục được hoàn thiện theo hướng linh hoạt, bám sát thực tế sản xuất, tăng quyền chủ động cho các đơn vị, qua đó phát huy năng suất lao động, cải thiện thu nhập người lao động và nâng cao hiệu quả chung của Công ty.

Với các giải pháp Công ty triển khai và phát huy hiệu quả, năm 2025 Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch. Lợi nhuận và tiền lương tăng so với kế hoạch, tiết kiệm chi phí khoán, tài chính ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước. Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông.

4.7. Công tác Tổ chức - Lao động - Tiền lương.

4.7.1. Về tổ chức - lao động.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, bố trí và luân chuyển cán bộ được thực hiện đúng quy định và phù hợp với năng lực, yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong năm, Công ty đã hoàn thiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Công ty và cấp phòng ban, công trường, phân xưởng, đồng thời thực hiện điều động, luân chuyển và bố trí cán bộ, nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức sản xuất và nâng cao hiệu quả quản lý.

Triển khai thực hiện Phương án Cơ cấu lại (tái cơ cấu) Phòng Cơ điện và Phòng KTVT thành Phòng Cơ điện-Vận tải từ 01/01/2025.

Thực hiện Quy chế số 6651/QĐ-HĐQT ngày 16/7/2024 của Hội đồng quản trị về giải quyết chế độ cho người lao động do đổi mới cơ cấu lao động, trong năm 2025 Công ty đã thực hiện sắp xếp, giải quyết chế độ cho 24 trường hợp theo quy định. Các quyền lợi của người lao động được đảm bảo đầy đủ với tổng kinh phí thực hiện 5.559 triệu đồng.

Thực hiện tốt công tác quản lý lao động, kỷ luật lao động theo đúng với quy định, phối hợp với các phòng ban liên quan thụ lý hồ sơ, xử lý kỷ luật người lao động vi phạm nội quy, quy định của Công ty.

4.7.2. Về tiền lương.

Công tác quản lý tiền lương được triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước, của Tập đoàn và của Công ty, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của Công ty.

Ngay từ đầu năm căn cứ kế hoạch TKV giao các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, định mức năng suất thiết bị và định biên lao động. Công ty xây dựng kế hoạch giao khoán quỹ lương năm cho các công trường, phân xưởng, phòng ban.

Giải quyết kịp thời các chế độ tiền lương, tiền thưởng, tiền khuyến khích tiền tết, tiền phân phối lại, tiền hỗ trợ cho người lao động.

4.8. Công tác Kế toán - Tài chính - Thống kê.

Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2025 cơ bản ổn định, đảm bảo cân đối và thu xếp đầy đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; Công ty không phải vay vốn ngắn hạn để phục vụ sản xuất và không phát sinh nợ xấu.

Công ty thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp theo các điều khoản của hợp đồng đã ký kết.

Công tác kế toán, thống kê và quản lý tài chính được tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và của TKV, đảm bảo minh bạch, lành mạnh về tài chính; nguồn vốn được quản lý, sử dụng hiệu quả phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2025:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện
1	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,53	1,43
2	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,04	1,13
3	Vay ngắn hạn phục vụ sản xuất	Tr. đồng	100.000	0

5. Công tác quân sự, an ninh trật tự, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ:

Công ty chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, quyết định,... của Nhà nước, của các cấp chính quyền Địa phương và của TKV để tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo vệ tài sản, tài nguyên ranh giới mỏ, giữ gìn ANTT mỏ trong khai thác, chế biến, tiêu thụ than trong phạm vi quản lý của Công ty.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động CBCN nâng cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định, kỷ luật lao động trong công tác quản lý bảo vệ tài sản, tài nguyên, ranh giới, ANTT, PCCC. Năm 2025 Công ty đã thực hiện tốt công tác PCCC năm 2025 không để xảy ra sự vụ cháy nổ.

6. Các mặt công tác khác.

- Công tác thi đua, khen thưởng trong lao động sản xuất:

+ Hưởng ứng kế hoạch phát động thi đua của Tập đoàn. Công ty đã ban hành kế hoạch liên tịch về phát động thi đua năm 2025. Đăng ký các mục tiêu thi đua năm 2025 với tập đoàn TKV. Hoàn thiện hồ sơ khen thưởng của các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc năm 2025 trình TKV và Bộ Tài chính tặng bằng khen. Hoàn thiện báo cáo chấm điểm "Doanh nghiệp vì người lao động".

+ Công ty thường xuyên tham gia các phong trào VHTT, thi đua chung của TKV, tỉnh Quảng Ninh tổ chức và các công tác từ thiện nhân đạo xã hội của các đơn vị, kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đất nước; thực hiện tốt nếp sống văn hóa công nhân Cao Sơn, nếp sống văn hóa khu dân cư, tuyên truyền CBCNV-LĐ ủng hộ một số địa phương, ủng hộ các quỹ,....

- Công ty chủ động sắp xếp lao động, cải thiện điều kiện làm việc, duy trì công tác tiếp dân, quy chế dân chủ, quy chế đối thoại tại nơi làm việc theo quy chế. Tập huấn bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ và chuyển đổi nghề mới cho CNKT, các ngành nghề; kèm cặp nâng bậc cho công nhân,...

- Thăm hỏi, trợ cấp cho người lao động mắc bệnh nghề hiểm nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; hỗ trợ sửa chữa nhà ở, chi ủng hộ xã hội từ thiện. Chi mua trang bị bảo hộ lao động, bồi dưỡng hiện vật, ăn giữa ca theo quy định.

- Công ty thường xuyên tham gia các phong trào thi đua chung của tỉnh Quảng Ninh và các công tác từ thiện nhân đạo xã hội của các đơn vị, tổ chức giải, giao lưu thể thao nâng cao sức khỏe, kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đất nước; thực hiện tốt nếp sống văn hóa công nhân Cao Sơn, nếp sống văn hóa khu dân cư, tuyên truyền CBCNV-LĐ ủng hộ một số địa phương, ủng hộ các quỹ,....

Đến nay, Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV là một trong những doanh nghiệp thành viên của TKV có mô hình tổ chức theo hướng hiện đại, chuyên môn hóa cao; cơ cấu tổ chức và lao động tinh gọn, hợp lý. Năng suất lao động không ngừng được nâng cao, chất lượng sản phẩm được đảm bảo và được TKV đánh giá cao.

Người lao động có việc làm ổn định, thu nhập tiền lương, tiền thưởng ở mức ổn định so với các đơn vị khai thác lộ thiên trong khu vực. Đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân viên, người lao động từng bước được cải thiện, tạo sự yên tâm trong lao động sản xuất và củng cố niềm tin, sự gắn bó lâu dài với Công ty.

7. Tiền lương, thù lao trả cho HĐQT, BKS và người quản lý khác.

Thực hiện chi trả theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và các quy định của Nhà nước.

TT	Chức danh	Số người	Lương		Thù lao, phụ cấp		Ghi chú
			Người	Tiền	Người	Tiền	
1	Thành viên HĐQT	06			06	250.020	
2	Thành viên độc lập HĐQT	01			01	109.500	
3	Thành viên Ban kiểm soát	07			07	265.200	
4	Người quản lý khác	09	09	2.990.160			
	Cộng			**2.990.160**		**624.720**	

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026.

Bước sang năm 2026, Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức hơn so với năm 2025. Điều kiện khai thác ngày càng xuống sâu, không gian sản xuất chật hẹp, trong khi các vướng mắc liên quan đến việc mở rộng ranh giới khai thác khu D và khu Đông Đá Mài vẫn chưa được tháo gỡ, dẫn đến hạn chế trong việc bố trí diện sản xuất và tổ chức khai thác hợp lý.

Kế hoạch sản xuất năm 2026 với sản lượng than 1,8 triệu tấn và khối lượng đất bóc 32,4 triệu m^3, chỉ tương đương khoảng 50% so với quy mô sản xuất của các năm trước. Quy mô sản xuất thu hẹp khiến khả năng cân đối, điều tiết sản xuất của Công ty gặp nhiều khó khăn hơn.

Trong bối cảnh đó, dư địa và nguồn lực dự phòng để hỗ trợ sản xuất của Công ty không còn nhiều, đặt ra yêu cầu cao đối với công tác điều hành, tổ chức sản xuất, quản trị chi phí và tối ưu hóa nguồn lực nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, đồng thời duy trì hiệu quả hoạt động và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc (đất CBSX)	1000 m^3	32.400	
2	Than sản xuất	1000 tấn	2.300	
-	Than nguyên khai khai thác	"	1.800	
-	Than sạch từ ĐĐLT	"	500	
3	Than tiêu thụ	1000 tấn	2.296	
4	Doanh thu sản xuất than	Triệu đồng	5.434.926	
5	Lợi nhuận	Triệu đồng	36.333	
6	Tiền lương bình quân (tr.đ/ng/th)	Triệu đồng	14,096	
7	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	35.244	
8	Dự kiến cổ tức	%	5	

2. Một số biện pháp chỉ đạo.

Năm 2026, HĐQT cùng lãnh đạo Công ty tập trung giải quyết các vướng mắc về thủ tục pháp lý chủ động với chính quyền địa phương và các ban nghành liên quan giải quyết những khó khăn trong công tác GPMB để phục vụ khai thác, đổ thải.

Thực hiện công tác Đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật, của TKV và của Công ty. Chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện đầy đủ các nội quy, quy trình, quy phạm cho các ngành nghề; tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ cho cán bộ công nhân; không ngừng cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, thực hiện nghiêm nội quy, quy định của Công ty, của Tập đoàn về công tác AT - VSLĐ, công tác môi trường, chất thải độc hại và nước thải,...

Chỉ đạo bộ máy điều hành đề ra các giải pháp trong tổ chức điều hành, trong quản lý các mặt công tác; thực hiện những biện pháp, giải pháp cụ thể để tiết giảm chi phí trong từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, thực hiện tăng năng suất lao động đảm bảo tiết giảm chi phí như:

+ Tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi số Công ty nhằm tăng cường và hỗ trợ đắc lực cho các mặt công tác quản lý và quản trị của Công ty.

+ Quản lý tốt các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, các khâu kỹ thuật cơ bản, tăng hiệu quả sàng tuyển và tỷ lệ thu hồi than, giảm tỷ lệ tổn thất tài nguyên.

+ Phát huy hết công suất của máy móc thiết bị, giảm tối đa giờ hoạt động vô ích, tăng năng suất thiết bị.

+ Có chính sách tuyển dụng, đãi ngộ những lao động thợ bậc cao nhằm đáp ứng cho công tác sửa chữa, nâng cao hiệu quả huy động và sử dụng thiết bị.

+ Nâng cao trình độ cán bộ, người lao động trong Công ty, tổ chức lao động hợp lý khoa học.

Tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu lao động giai đoạn năm 2026 - 2028 đối với các phòng ban, đơn vị đảm bảo tiến độ, đáp ứng theo mô hình mẫu TKV phê duyệt.

3. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2026.

HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty. HĐQT hoạt động theo kế hoạch ban hành số 129/KH-TCS-HĐQT ngày 08/01/2026.

Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT, tạo sự đoàn kết thống nhất của tập thể CB-NLĐ trong Công ty, tập trung sự lãnh đạo, đề ra các giải pháp, biện pháp kịp thời giúp Ban Giám đốc Công ty tạo sự ổn định và phát triển trong sản xuất kinh doanh.

HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ, xem xét quyết định kịp thời các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT giúp cho Giám đốc Công ty quản lý, chỉ đạo điều hành sản xuất năm 2026 đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty đúng pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết

của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết - quyết định của Hội đồng quản trị. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua và đảm bảo quyền, lợi ích của các cổ đông Công ty.

Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý từ Công ty đến các đơn vị sản xuất theo hướng luân chuyển cán bộ một cách hợp lý; hoàn thiện, xây dựng, sửa đổi (nếu cần) các quy chế quản lý của công ty chặt chẽ, nhưng vẫn linh hoạt, phù hợp với quy định mới của pháp luật.

HĐQT phối hợp với Đảng uỷ Công ty lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty, tạo các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh,... hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định của pháp luật, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức.

Kính thưa quý vị Cổ đông, trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, của HĐQT năm 2025, với rất nhiều nỗ lực, cố gắng, HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã chỉ đạo, điều hành, tổ chức sản xuất, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động trong điều kiện thực tế sản xuất gặp nhiều khó khăn và đã mang lại một kết quả tốt đẹp: Sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn vốn và gia tăng lợi ích của cổ đông, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động đạt ở mức cao. HĐQT xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc và mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó, hợp tác của các cổ đông, sự nỗ lực của ban lãnh đạo và tập thể CB-NLĐ Công ty để tiếp tục vượt qua mọi thách thức và thúc đẩy đà phát triển bền vững và gia tăng giá trị cho cổ đông của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị Công ty và giám sát ban điều hành năm 2025, một số định hướng hướng hoạt động thực hiện nhiệm vụ năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026.

Kính chúc quý vị Đại biểu, toàn thể cổ đông sức khoẻ, hạnh phúc và thành đạt!

Xin chân thành cảm ơn và chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:
- *Đại hội ĐCĐ TN 2026;*
- *Các cổ đông;*
- *Lưu VT, VP HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Văn Khẩn